|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: 574/BC-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 12 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 465/TTr-UBND ngày 04/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 như sau:

**1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành**

Theo Luật đất đai năm 2013[[1]](#footnote-1), Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất hàng năm được xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định vào kỳ họp cuối năm trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện là cần thiết.

Tờ trình của Uỷ ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 đã có đầy đủ căn cứ pháp lý liên quan[[2]](#footnote-2), được rà soát, tổng hợp báo cáo từ các huyện, thành phố, thị xã và đã được Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã thông qua.

**2. Về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết**

Thực hiện Nghị quyết số 171/NQ-HĐND ngày 15/12/2019, Nghị quyết số 220/NQ-HĐNĐ ngày 10/7/2020 và Nghị quyết số 232/NQ-HĐND ngày 14/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành, địa phương tập trung công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, hướng dẫn, kịp thời triển khai, lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện hàng năm,... Mặc dù đã có những chuyển biến tích cực nhưng kết quả thực hiện danh mục đạt được thấp, danh mục chuyển tiếp qua các năm còn lớn[[3]](#footnote-3); một số công trình, dự án trong danh mục chưa sát với nhu cầu thực tế và khả năng nguồn vốn đầu tư.

Việc rà soát tại các địa phương chưa kịp thời, thiếu chủ động, việc bổ sung điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện chậm ảnh hưởng đến tiến độ thẩm định, trình danh mục thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất của các cơ quan chức năng.

*Về nội dung danh mục* kèm theo Dự thảo Nghị quyết, Ban Kinh tế ngân sách đề nghị quan tâm một số nội dung:

(1). Bổ sung vào phụ lục nghị quyết các căn cứ pháp lý theo quy định đối với các dự án còn thiếu thông tin, rà soát lại những dự án chưa đủ căn cứ pháp lý và chưa thực sự cấp bách thì chưa đưa vào Nghị quyết; đặc biệt đối với các dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất yêu cầu phải có quyết định đầu tư, hoặc ít nhất phải có chủ trương đầu tư mới được đưa vào danh mục.

(2). Những công trình dự án đã đưa vào danh mục sau 03 năm mà chưa thực hiện thì phải đưa ra khỏi danh mục lần này theo quy định tại Khoản 3 Điều 49 Luật đất đai 2013, ngoại trừ những trường hợp cấp bách, cần thiết đã có ghi vốn cụ thể nhưng phải ghi chú giải trình rõ.

(3). Chỉ đạo sở Tài nguyên và Môi trường và các địa phương sớm chủ động rà soát đánh giá kết quả thực hiện năm 2020, nâng cao trách nhiệm của cấp xã, huyện trong việc đề xuất, tổng hợp đảm bảo quy trình, hạn chế tối đa việc không triển khai các dự án có trong danh mục nhưng lại bổ sung các dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất không có trong danh mục được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

(4). Đối với việc thu hồi đất để thực hiện xây dựng các trụ sở cần xem xét đến hiện trạng các trụ sở không sử dụng, sau khi sáp nhập xã, sáp nhập thôn xóm và chuyển vị trí; để bố trí việc sử dụng đất, cũng như sử dụng tài sản hợp lý, tiết kiệm.

Căn cứ các nội dung thẩm tra nêu trên, Ban Kinh tế ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định ban hành *Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021* sau khi bổ sung, điều chỉnh các nội dung theo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 18;- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;- Lưu: VT, HĐ8 (150b).Gửi: Văn bản giấy và điện tử. | **TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN***(Đã ký)***Trần Viết Hậu** |

1. Việc xem xét, thông qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo điểm b, khoản 1 Điều 58 và danh mục các dự án thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 8 điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP sửa đổi nghị định hướng dẫn Luật đất đai. [↑](#footnote-ref-1)
2. Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 30/5/2013 về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011-2015) tỉnh Hà Tĩnh, Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 hướng dẫn thi hành Luật Đất đai của Chính phủ; Thông tư 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Nghị quyết số 75/NQ-CP, ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 1786/QĐ-TTg, ngày 27 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;... [↑](#footnote-ref-2)
3. Tính đến ngày 20/11/2020, số dự án đã thực hiện là 301 dự án (đạt tỷ lệ 27,97%) với diện tích 426,66ha; số công trình, dự án không có khả năng thực hiện đề xuất đưa ra khỏi danh mục là 185 dự án (chiếm 17,19%); số công trình, dự án chưa thực hiện đề xuất chuyển sang thực hiện trong năm 2021 là 590 dự án với diện tích 2.256,17ha (chiếm 54,83%). [↑](#footnote-ref-3)